

Số: 101/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 152/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Trần Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Nguyễn Thị Châu Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, thành phố Cần Thơ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Châu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Châu Đ thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 74, ngày 05/5/2025 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang cấp cho anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Châu Đ không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trần Văn T chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005119 ngày 19/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14 – Cần Thơ. Anh T được nhận lại tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14-Cần Thơ;
- THADS Tp Cần Thơ;
- UBND xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử TANDTC (Để công bố)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua